

Số: **13** /2017/NQ-HĐND

Tây Ninh, ngày 13 tháng 7 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT**

**Về chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ  
để thực hiện các dự án đợt 1 năm 2017 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH  
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 4**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;*

*Xét Tờ trình số 1777/TTr-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ để thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh (đợt 1 năm 2017); Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất cho chuyển mục đích sử dụng 66,022 ha đất trồng lúa và 2,45 ha đất rừng phòng hộ để thực hiện 45 dự án đợt 1 năm 2017 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh như sau:

1. Đất trồng lúa: 66,022ha, với 44 dự án.
2. Đất rừng phòng hộ: 2,45ha, với 01 dự án.

(Phụ lục kèm theo)

3. Trong quá trình thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất, nếu có sai số do đo đạc thì diện tích được điều chỉnh theo số liệu thực tế.

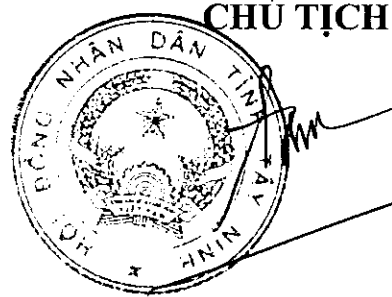
**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng quy định.

**Điều 3.** Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh Khóa IX Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 25 tháng 7 năm 2017./

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Tây Ninh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở TNMT; Sở Tư pháp;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Tây Ninh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, VP HĐND tỉnh.



**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thành Tâm**

**Phụ lục**

(Kèm theo Nghị quyết số **13** /2017/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2017  
của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh)

**DANH MỤC DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ  
ĐỂ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐỢT 1 NĂM 2017 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH**

STT	Tên dự án	Mục đích sử dụng	Mã loại đất	Địa điểm	Diện tích sử dụng (ha)		
					Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ
<b>I</b>	<b>Huyện Gò Dầu</b>				<b>13.000</b>		
1	Sân vận động đa năng huyện Gò Dầu	Đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao	DTT	xã Phước Thạnh	3.000		
2	Dự án mở rộng công an huyện Gò Dầu (giai đoạn 2)	Đất an ninh	CAN	Thị trấn	0.500		
3	Dự án Nhà máy sản xuất thức ăn gia súc	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	xã Thạnh Đức	9.500		
<b>II</b>	<b>Huyện Châu Thành</b>				<b>18.360</b>		
1	Xây dựng Tịnh xá Ngọc An xã Thanh Điền	Đất cơ sở tôn giáo	TON	xã Thanh Điền	0.280		
2	Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp	Đất có mục đích công cộng	CCC	xã Thanh Điền	2.380		
3	Dự án nuôi trồng thủy sản	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	xã An Bình	0.680		
4	Dự án khai thác khoáng sản đất san lấp	Đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm	SKX	xã Ninh Điền	6.670		
5	Dự án đầu tư xây dựng trang trại chăn nuôi gà mô hình trại lạnh và cơ sở chế biến bã mì	Đất nông nghiệp khác và đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	NKH (1,28 ha) + SKC (1,29 ha)	xã Ninh Điền	2.570		
6	Dự án khai thác khoáng sản đất san lấp	Đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm	SKX	xã Hòa Thạnh	5.780		
<b>III</b>	<b>Huyện Bến Cầu</b>				<b>20.272</b>		
1	Dự án đầu tư xây dựng công trình vùng lúa chất lượng cao xã An Thạnh	Đất thủy lợi	DTL	xã An Thạnh	4.900		
2	Dự án Nạo vét kênh Địa Mướp - xã Lợi Thuận	Đất thủy lợi	DTL	xã Lợi Thuận	0.410		
3	Dự án Nâng cấp sỏi phún tuyến đường bờ kênh Tây - kênh tiêu cống Ông Ngãi	Đất giao thông	DGT	xã Lợi Thuận	0.410		
4	Dự án Láng nhựa tuyến đường hẻm 1075 - KP4- TTBC (Đoạn từ nhà ông 6 Cửa đến Thi hành án)	Đất giao thông	DGT	Thị trấn	0.430		
5	Dự án Nạo vét rạch Địa Xù huyện Bến Cầu	Đất thủy lợi	DTL	Thị trấn	3.950		
6	Dự án Nhựa hóa tuyến đường và mương thoát nước hẻm 159	Đất giao thông	DGT	Thị trấn	0.120		
7	Dự án Nạo vét kênh Rồng Tháp - ấp B - xã Tiên Thuận	Đất thủy lợi	DTL	xã Tiên Thuận	0.300		
8	Dự án Xây dựng chợ xã Tiên Thuận	Đất chợ	DCH	xã Tiên Thuận	0.250		

STT	Tên dự án	Mục đích sử dụng	Mã loại đất	Địa điểm	Diện tích sử dụng (ha)		
					Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ
9	Dự án Nâng cấp sỏi phún tuyến đường ấp Ngã Tắc (Đoạn từ nhà ông Lê Văn Phùng đến nhà ông Võ Văn Nương)	Đất giao thông	DGT	xã Long Thuận	0.100		
10	Dự án Bê tông hóa tuyến kênh Trạm bơm Long Thuận (N3A-3; N3A-4; N5; RN5; RN6)	Đất thủy lợi	DTL	xã Long Thuận	0.110		
11	Dự án Sỏi phún tuyến đường từ lò sấy Trường Lợi đến nhà ông Mách - ấp Long Phú	Đất giao thông	DGT	xã Long Khánh	0.190		
12	Dự án Nạo vét rạch Xóm Khách - xã Long Giang	Đất thủy lợi	DTL	xã Long Giang	5.650		
13	Dự án Nhà văn hóa ấp Xóm Khách, xã Long Giang	Đất xây dựng cơ sở văn hóa	DVH	xã Long Giang	0.050		
14	Dự án Nhà văn hóa ấp Bảo, xã Long Giang	Đất xây dựng cơ sở văn hóa	DVH	xã Long Giang	0.050		
15	Dự án Trung tâm văn hóa thể thao - học tập cộng đồng xã Long Giang	Đất xây dựng cơ sở văn hóa	DVH	xã Long Giang	0.350		
16	Dự án Sỏi phún đường Long Chữ 03 hẻm 102 (nhà ông Ngọc) đến đất ông Trán (đường Lộ Kiểm)	Đất giao thông	DGT	xã Long Chữ	0.450		
17	Dự án Sỏi phún đường Long Chữ 06 giáp tỉnh lộ 786 (đất họ Đạo) đến nhà ông Tráng	Đất giao thông	DGT	xã Long Chữ	0.100		
18	Dự án Sỏi phún đường trục chính nội đồng từ nhà ông 7 Khâu đến Gò Mỏ Côi (ấp Long Hòa II)	Đất giao thông	DGT	xã Long Chữ	0.300		
19	Dự án Nạo vét kênh 30/4 (ấp Long Giao)	Đất thủy lợi	DTL	xã Long Chữ	0.490		
20	Dự án Nạo vét kênh Bàu Bàng (ấp Long Giao)	Đất thủy lợi	DTL	xã Long Chữ	0.728		
21	Dự án Nạo vét kênh Mây Rắc - xã Long Chữ	Đất thủy lợi	DTL	xã Long Chữ	0.594		
22	Dự án Trường Mẫu Giáo Long Chữ (Đạt chuẩn QG)	Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo	DGD	xã Long Chữ	0.170		
23	Dự án Mở mới tuyến đường đi vào khu hành chính xã Long Khánh	Đất giao thông	DGT	xã Long Khánh	0.170		
<b>IV</b>	<b>Huyện Trảng Bàng</b>				<b>4.270</b>		
1	Dự án nâng cấp hệ thống xử lý nước thải nhà máy thuộc da	Đất bãi thải, xử lý chất thải	DRA	xã An Tịnh	1.170		
2	Dự án đê bao Bến sỏi - Cầu Muơng	Đất thủy lợi	DTL	xã Gia Bình	2.500		
3	Xây dựng Điện thờ phật mẫu Họ Đạo Phước Lưu.	Đất cơ sở tôn giáo	TON	xã Phước Lưu	0.110		
4	Dự án xây dựng Thánh thất Họ Đạo Hưng Thuận	Đất cơ sở tôn giáo	TON	xã Hưng Thuận	0.070		
5	Dự án xây dựng cơ sở thờ tự, Điện thờ Phật mẫu Họ Đạo Lộc Khê	Đất cơ sở tôn giáo	TON	xã Gia Lộc	0.420		
<b>V</b>	<b>Huyện Dương Minh Châu</b>				<b>5.070</b>		

STT	Tên dự án	Mục đích sử dụng	Mã loại đất	Địa điểm	Diện tích sử dụng (ha)		
					Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ
1	Dự án nhà máy sản xuất gạch không nung	Đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm	SKX	xã Bàu Nặng	0.400		
2	Dự án đầu tư xây dựng công trình Đường ĐT.790 nối dài, đoạn từ đường Khedol-Suối Đá (ĐT.790B) đến đường Bờ hồ-Bàu Vương-Cổng số 3 (ĐT.781B)	Đất giao thông	DGT	xã Suối Đá	4.000		
3	Trạm cân Tạ Văn Minh	Đất thương mại, dịch vụ	TMD	xã Phước Minh	0.410		
4	Kho chứa vật liệu xây dựng Đặng Công Dương	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	xã Cầu Khởi	0.260		
<b>VI</b>	<b>Huyện Hòa Thành</b>				<b>5.050</b>		
1	Dự án sản xuất lúa giống cấp nguyên chủng kết hợp với tiêu thụ lúa xác nhận 1, lúa chất lượng cao trên cánh đồng lớn	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	xã Long Thành Trung	2.000		
2	Dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất gạch không nung	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	xã Long Thành Bắc	1.550		
3	Mở rộng đường Nguyễn Văn Linh (Đoạn từ giao lộ đường Nguyễn Huệ đến cầu Năm Trại)	Đất giao thông	DGT	xã Trường Đông	1.500		
<b>VII</b>	<b>Huyện Tân Châu</b>						<b>2.450</b>
1	Trạm Kiểm soát Cây Cậy thuộc Đồn biên phòng Tổng Lê Chân	Đất quốc phòng	CQP	xã Tân Hòa			2.450
	<b>Tổng cộng</b>				<b>66.022</b>		<b>2.450</b>

